

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: 1

Thời gian làm bài: 1

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn 1. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".

Trích từ đoạn: “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Câu 2: Hãy giải thích tính chủ thể của tâm lý người và cách nó ảnh hưởng đến việc hình thành hình ảnh tâm lý từ cùng một hiện thực khách quan. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Tính chủ thể của tâm lý người thể hiện ở việc con người phản ánh thế giới khách quan bằng hình ảnh tâm lý thông qua "lăng kính chủ quan" của mình. Điều này có nghĩa là, mặc dù cùng nhận sự tác động của thế giới về cùng một hiện thực khách quan, nhưng

những chủ thể khác nhau sẽ tạo ra những hình ảnh tâm lý với các mức độ và sắc thái khác nhau. Hơn nữa, ngay cả khi cùng một hiện thực khách quan tác động đến một chủ thể duy nhất, nhưng vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể và tinh thần khác nhau, cũng sẽ dẫn đến những mức độ biểu hiện và các sắc thái tâm lý khác nhau ở chủ thể đó.

Trích từ đoạn: “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau. Cũng có khi cùng một hiện thực KQ tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy.”

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Câu 3: Hãy giải thích cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. Tư liệu của mỗi người không chỉ hình thành mà còn phát triển và biến đổi theo sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. Điều này cho thấy rằng tư liệu của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng.

Kết luận cho thấy rằng tư liệu của con người có nguồn gốc xã hội, vì vậy cần phải nghiên cứu môi trường xã hội, nền văn hóa xã hội, và các quan hệ xã hội trong đó con người sống và hoạt động.

Trích từ đoạn: “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng. Kết luận : TL người có nguồn gốc XH, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động.”

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Câu 4: Phân tích và phân loại các quá trình tâm lý được đề cập trong đoạn văn, hãy xác định sự khác biệt giữa quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Quá trình tâm lý được phân loại thành ba loại chính: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.

- Quá trình nhận thức giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
- Quá trình ý chí giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

Sự khác biệt giữa các quá trình này nằm ở chức năng của chúng: quá trình nhận thức liên quan đến việc hiểu biết và nhận diện, quá trình xúc cảm liên quan đến thái độ và cảm xúc đối với sự vật, trong khi quá trình ý chí liên quan đến nỗ lực và quyết tâm để đạt được mục tiêu.

Trích từ đoạn: “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Câu 5: Hãy đánh giá sự khác biệt giữa phương pháp quan sát khách quan và tự quan sát trong nghiên cứu tâm lý, và biện minh cho sự lựa chọn của bạn trong việc áp dụng một trong hai phương pháp này. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Sự khác biệt giữa phương pháp quan sát khách quan và tự quan sát trong nghiên cứu tâm lý nằm ở cách thức thu thập dữ liệu. Quan sát khách quan là "sự tri giác có mục đích, có kế hoạch hoạt động của con người trong những điều kiện bình thường của họ", trong khi tự quan sát là "tự thể nghiệm, tự mô tả diễn biến tâm lý của bản thân".

Tùy thuộc vào mục tiêu nghiên cứu, tôi có thể lựa chọn phương pháp quan sát khách quan vì nó cho phép thu thập dữ liệu trong điều kiện tự nhiên và có kế hoạch, giúp đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy của thông tin.

Trích từ đoạn: “Quan sát khách quan: là sự tri giác có mục đích, có kế hoạch hoạt động của con người trong những điều kiện bình thường của họ. Tự quan sát: là tự thể nghiệm, tự mô tả diễn biến tâm lý của bản thân.”

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Câu 6: Hãy đề xuất một phương pháp nghiên cứu tâm lý mới, kết hợp các phương pháp đã nêu trong đoạn văn, và lập kế hoạch chi tiết để thực hiện phương pháp đó nhằm thu thập thông tin hiệu quả hơn về tâm lý con người. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

(Người ta thường nói tới hai loại thực nghiệm cơ bản là thực nghiệm trong phòng thí nghiệm và thực nghiệm tự nhiên. Phương pháp trắc nghiệm là một phép thử để "đo lường" tâm lý đã được chuẩn hoá trên một số lượng người đủ tiêu biểu. Phương pháp điều tra là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó. Phương pháp đàm thoại là phương pháp đặt câu hỏi cho đối tượng và dựa vào câu trả của họ để trao đổi nhằm thu thập thêm thông tin về vấn đề cần nghiên cứu. Phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động là phương pháp dựa vào kết quả vật chất để nghiên cứu gián tiếp các quá trình, các thuộc tính tâm lý của cá nhân, bởi sản phẩm mang dấu vết của người tạo ra nó. Phương pháp nghiên cứu tiểu sử cá nhân là phương pháp nghiên cứu tâm lý dựa trên cơ sở tài liệu lịch sử của đối tượng nghiên cứu.)

Một phương pháp nghiên cứu tâm lý mới có thể được đề xuất là "Phương pháp kết hợp đa chiều", trong đó kết hợp các phương pháp trắc nghiệm, điều tra, đàm thoại và phân tích sản phẩm hoạt động. Kế hoạch chi tiết để thực hiện phương pháp này có thể như sau:

1. Xác định mục tiêu nghiên cứu: Đặt ra câu hỏi nghiên cứu cụ thể về một khía cạnh tâm lý nào đó mà bạn muốn tìm hiểu.
2. Thiết kế bộ trắc nghiệm: Soạn thảo một bộ test chuẩn hoá để đo lường các yếu tố tâm lý liên quan đến mục tiêu nghiên cứu. Đảm bảo rằng bộ test có khả năng lượng hoá và chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.
3. Tiến hành điều tra: Sử dụng một số câu hỏi nhất loạt để thu thập ý kiến chủ quan của một nhóm lớn đối tượng nghiên cứu. Có thể thực hiện điều tra qua hình thức viết hoặc miệng.
4. Thực hiện đàm thoại: Sau khi thu thập dữ liệu từ test và điều tra, tiến hành phỏng vấn sâu với một số đối tượng để thu thập thêm thông tin và hiểu rõ hơn về các yếu tố tâm lý.
5. Phân tích sản phẩm hoạt động: Thu thập và phân tích các sản phẩm vật chất mà đối tượng tạo ra trong quá trình nghiên cứu để hiểu rõ hơn về các thuộc tính tâm lý của họ.
6. Nghiên cứu tiểu sử cá nhân: Tìm hiểu tài liệu lịch sử của các đối tượng để có cái nhìn sâu sắc hơn về bối cảnh và quá trình phát triển tâm lý của họ.

Bằng cách kết hợp các phương pháp này, nghiên cứu sẽ thu thập được thông tin phong phú và đa dạng hơn về tâm lý con người.

Trích từ đoạn: “Người ta thường nói tới hai loại thực nghiệm cơ bản là thực nghiệm trong

phòng thí nghiệm và thực nghiệm tự nhiên. Phương pháp trắc nghiệm là một phép thử để "đo lường" tâm lý đã được chuẩn hoá trên một số lượng người đủ tiêu biểu. Phương pháp điều tra là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó. Phương pháp đàm thoại là phương pháp đặt câu hỏi cho đối tượng và dựa vào câu trả của họ để trao đổi nhằm thu thập thêm thông tin về vấn đề cần nghiên cứu. Phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động là phương pháp dựa vào kết quả vật chất để nghiên cứu gián tiếp các quá trình, các thuộc tính tâm lý của cá nhân, bởi sản phẩm mang dấu vết của người tạo ra nó. Phương pháp nghiên cứu tiểu sử cá nhân là phương pháp nghiên cứu tâm lý dựa trên cơ sở tài liệu lịch sử của đối tượng nghiên cứu.”